TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 327/2017/QĐST- HNGĐ	*Long Hồ, ngày 22 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ số: 505/2017/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Thành T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn 6, xã ĐH, huyện ĐL, tỉnh Quảng Nam

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp TL, xã TQ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Thành T và chị Nguyễn Thị P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Lê Thành T và chị Nguyễn Thị P đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có hai con chung tên Lê Nguyễn Phương A, sinh ngày 02/12/2004 và Lê Nguyễn Anh T, sinh ngày 14/8/2006. Do hai cháu Phương A và

cháu Anh T cùng có nguyện vọng sống cùng với chị P, nên anh T và chị P thỏa thuận như sau:

Chị Nguyễn Thị P được quyền nuôi dưỡng hai con chung là Lê Nguyễn Phương A và Lê Nguyễn Anh T; Anh Lê Thành T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi cháu 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng từ ngày án có hiệu lực pháp luật cho đến khi hai cháu Phương A và Anh T đủ 18 tuổi hoặc khi có thỏa thuận khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: anh T và chị P không tranh chấp, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: anh T và chị P khai không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Hai bên thỏa thuận: Anh Lê Thành T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí bao gồm tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung 150.000đ. Anh T đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0001168 ngày 06/12/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ nên được khấu trừ qua, anh T không phải nộp thêm tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú